

PHẦN I: MỞ ĐẦU

I/ Lí do chọn đề tài

Hiện nay, khoa học kỹ thuật ngày càng hiện đại, xã hội ngày một văn minh khiến cho con người phải đối mặt với những thách thức lớn. Vì vậy, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả dạy học môn công nghệ cũng góp phần lớn lao vào việc đào tạo những học sinh có kiến thức kỹ thuật cơ bản, có kỹ năng sử dụng, vận hành các loại máy móc hiện đại, sẵn sàng đáp ứng cho những thay đổi trong nền kinh tế công nghiệp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại của chúng ta vẫn thường dạy “ Học phải đi đôi với hành”, “ Lí luận phải gắn liền với thực tiễn”. Chính vì vậy ngành giáo dục hiện nay rất chú trọng đến việc nâng cao khả năng thực hành cho học sinh đồng thời giúp các em giải quyết một cách có hiệu quả các tình huống nảy sinh trong thực tế.

Đối với chương trình GDPT 2018, dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS; HS được học, được trải nghiệm. Điều đó đòi hỏi người giáo viên phải đổi mới, sáng tạo và sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học để tổ chức các tiết học phù hợp với định hướng của chương trình.

Môn Công nghệ trong Chương trình GDPT mới có vai trò đặc biệt quan trọng thúc đẩy giáo dục STEM khi môn học này thể hiện hai (công nghệ, kỹ thuật) trong bốn lĩnh vực giáo dục thuộc STEM.

Môn Công nghệ còn có vai trò định hướng nghề nghiệp. Theo PGS Lê Huy Hoàng, tinh thần của giai đoạn định hướng nghề nghiệp là: “Học để chuẩn bị, học để thích ứng với lĩnh vực nghề nghiệp HS lựa chọn sau khi tốt nghiệp”. Theo đó, môn Công nghệ có vai trò trang bị cho HS tri thức nền tảng và các năng lực cốt lõi cần có để theo học, lựa chọn ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

Là một giáo viên THCS tôi luôn trăn trở làm thế nào để học sinh của mình học tập nhanh nhất, hiệu quả nhất. Chính vì thế trong những năm qua tôi đã tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức học tập và đã thu được một số kết quả khá khả quan. Bằng kinh nghiệm thực tế tôi xin giới thiệu đề tài:

“ Một số giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học môn công nghệ”.

II . Mục đích của đề tài:

Đề ra một số biện pháp để nâng cao hiệu quả dạy học môn công nghệ, áp dụng vào giảng dạy thực tế và khảo sát kết quả mà đề tài mang lại.

III. Đối tượng nghiên cứu:

- Các tiết học lý thuyết và thực hành trong chương trình môn học Công Nghệ lớp 8.
- Các kiến thức liên quan ở các môn học khác.
- Các đồ dùng, dụng cụ thực hành và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.
- Các lĩnh vực kinh tế, khoa học và đời sống có liên quan đến từng tiết học.
- Trình độ và năng lực nhận thức của học sinh.

IV. Giới hạn của đề tài:

- Phạm vi các tiết học thực hành trong chương trình môn học Công Nghệ lớp 8.

V. Kế hoạch thực hiện:

- Thường xuyên nghiên cứu Sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo có liên quan đến từng tiết dạy, đặc biệt là các tiết học thực hành. Từ đó chuẩn bị tốt bài giảng, các đồ dùng dạy học có liên quan nhằm giúp học sinh có hứng thú tìm tòi, ham thích môn học.
- Cần nghiên cứu thêm về các lĩnh vực cũng như các môn học có liên quan giúp học sinh liên hệ giải quyết các vấn đề trong tiết học và ứng dụng trong thực tế.
- Tham mưu với Ban Giám Hiệu nhà trường bổ xung các đồ dùng học tập còn thiếu hay bị hỏng hóc.
- Tích cực làm mới các đồ dùng dạy học để nâng cao hiệu quả dạy học.

PHẦN II: NỘI DUNG CÁC GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu.

- Nâng cao hiệu quả các giờ dạy môn Công Nghệ.
- Kích thích hứng thú tìm tòi và yêu thích môn học đối với học sinh.
- Tích lũy kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân trong mỗi tiết dạy.

2. Yêu cầu

- Người giáo viên phải tìm tòi nghiên cứu kỹ từng tiết dạy về mục tiêu, kiến thức, kỹ năng cần đạt được cho học sinh.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho việc dạy và học, sáng tạo các đồ dùng dạy học có hiệu quả cao.
- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài học trước ở nhà hay chuẩn bị các nội dung cần tìm hiểu hay các dụng cụ học tập nếu có thể.
- Trong quá trình giảng dạy cần tùy theo đặc điểm nội dung từng tiết dạy mà tổ chức các hoạt động dạy và học sao cho hợp lý.

3. Nội dung

3.1 Giải pháp 1: Tăng cường tổ chức hoạt động theo nhóm.

* Cấu tạo của một tiết học công nghệ theo nhóm có thể thực hiện theo trình tự sau:

- Làm việc chung cả lớp.
- Làm việc theo nhóm
- Tổng kết trước lớp.

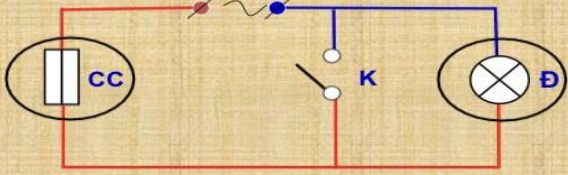
* Tác dụng: Giúp các thành viên trong nhóm chia sẻ những hiểu biết của mình về vấn đề được nêu ra, những băn khoăn và thấy mình cần học hỏi thêm những gì. Bài học trở thành quá trình tự tìm hiểu, học hỏi lẫn nhau chứ không phải là sự tiếp nhận kiến thức thụ động từ giáo viên.

* Áp dụng: Tiết 47 – Bài 53: Thiết bị bảo vệ mạng điện trong nhà

HOẠT ĐỘNG NHÓM

Thời gian 2 phút

1. Lắp mạch điện theo sơ đồ



2. Hoàn thành bảng

Trạng thái của khóa K	Hiện tượng	
	Cầu chì	Bóng đèn
K mở		
K đóng		

HOẠT ĐỘNG NHÓM

Thời gian 4 phút

1. Hoàn thành bảng: **CẤU TẠO CẦU CHÌ**

Các bộ phận	Vật liệu	Công dụng

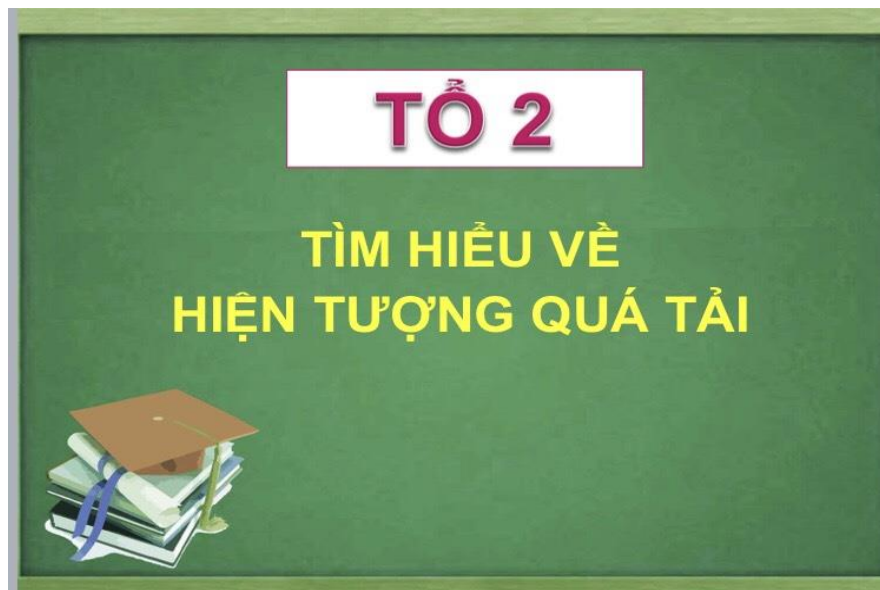
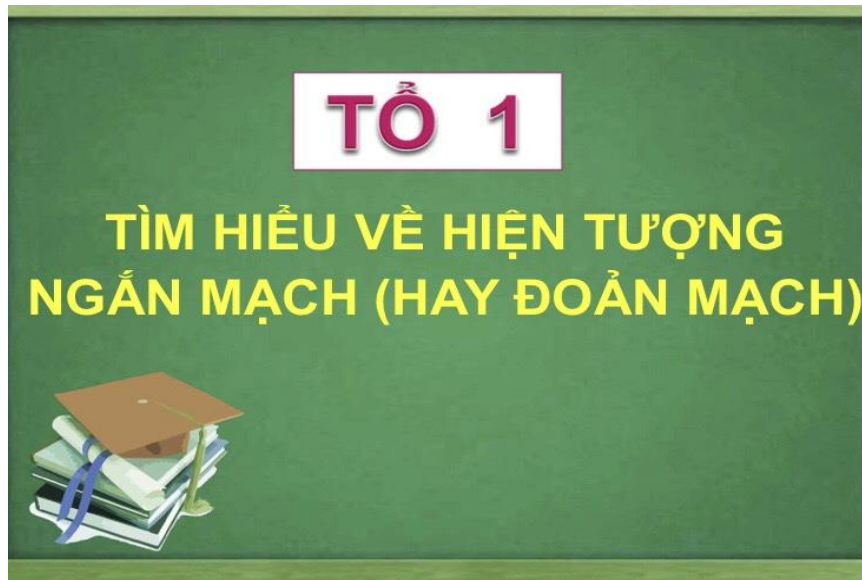
1. Nhận biết một số loại cầu chì và số liệu kỹ thuật ghi trên cầu chì.

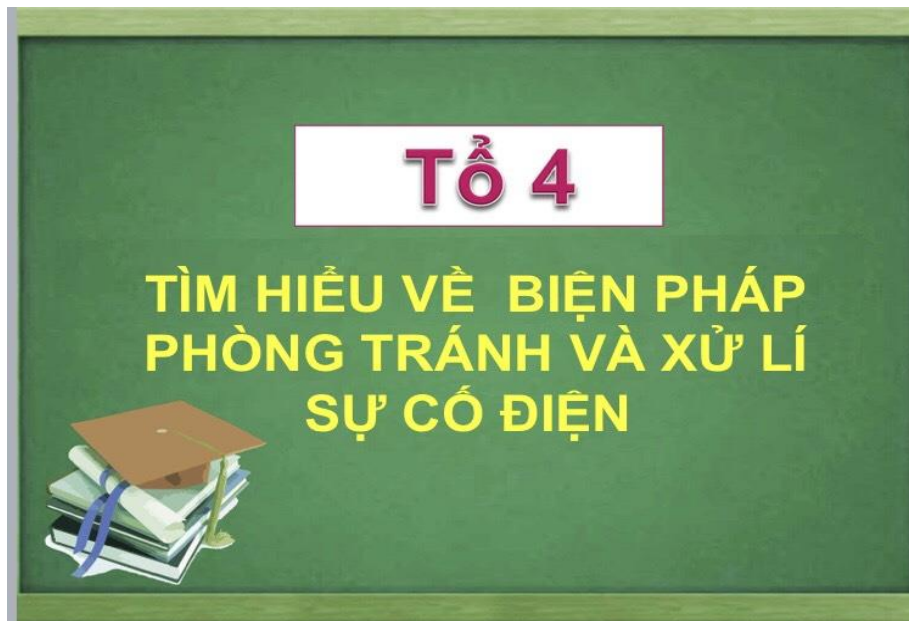
3.2 Tăng cường các hoạt động học sinh tự tìm hiểu ở nhà.

* Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà tìm hiểu trước các kiến thức liên quan đến nội dung của bài học sau (cá nhân hoặc theo nhóm). Học sinh tìm hiểu và thể hiện sản phẩm bằng nhiều hình thức: In ra giấy A4, A0 hoặc trình bày trên powerpoint... Sau đó thuyết trình trước lớp.

* Tác dụng: Rèn cho học sinh khả năng thu thập thông tin, có ý thức tự tìm tòi và kỹ năng thuyết trình, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Rèn năng lực tự học, tự chủ cho HS.

* Áp dụng: Tiết 47 – Bài 53: Thiết bị bảo vệ mạng điện trong nhà





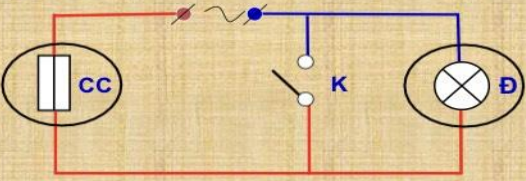
3.3 Tăng cường các hoạt động thực hành.

- * Giáo viên khai thác và sử dụng tối đa, hiệu quả các đồ dùng thực hành được trang bị cho môn công nghệ, chế tạo, thiết kế các đồ dùng dạy học có hiệu quả cao, có thể sử dụng kết hợp với các đồ dùng thực hành của bộ môn vật lí.
- * Tác dụng: Không chỉ giúp học sinh tự phát hiện, thu thập và khắc sâu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng sử dụng các dụng cụ thực hành, rèn luyện tư duy để gắn môn học với thực tiễn.
- * Áp dụng: Tiết 47 – Bài 53: Thiết bị bảo vệ mạng điện trong nhà

HOẠT ĐỘNG NHÓM

Thời gian 2 phút

1. Lắp mạch điện theo sơ đồ



2. Hoàn thành bảng

Trạng thái của khóa K	Hiện tượng	
	Cầu chì	Bóng đèn
K mở		
K đóng		

3.4 Tăng cường các hoạt động dạy học dưới dạng trò chơi.

* Tác dụng: Trò chơi là một phương pháp rất phổ biến được các giáo viên sử dụng trong lớp học hiện nay do hiệu quả mà nó mang lại:

- Trò chơi tạo ra môi trường học tập vui vẻ.
- Trò chơi tăng cường động cơ học tập cho người học.
- Trò chơi tăng cường sự cộng tác và tính cạnh tranh.
- Trò chơi cung cấp sự phản hồi ngay tức thì và thông qua đó kiểm tra kiến thức của học sinh một cách không chính thức.

* Áp dụng: Tiết 47 – Bài 53: Thiết bị bảo vệ mạng điện trong nhà



* Áp dụng: Tiết 47 – Bài 55: Sơ đồ điện



4. Điều kiện thực hiện các giải pháp, biện pháp.

- Ban giám hiệu thực sự quan tâm và có những chỉ đạo sát sao về mặt chuyên môn.
- Nhà trường được cung cấp khá nhiều các đồ dùng, dụng cụ của môn học và có phòng thực hành chức năng.
- Đa số các học sinh ngoan, lễ phép và có thái độ hợp tác tích cực trong quá trình học tập.

Nhìn chung khả năng đạt mục tiêu cho đề tài này bản thân tôi đánh giá ở mức khá.

5. Mối quan hệ giữa các biện pháp, giải pháp.

- Các biện pháp có mối quan hệ mật thiết với nhau đóng góp vào thành công chung của đề tài nói riêng và các tiết học nói chung.
- Tùy thuộc vào từng bài học, từng tiết dạy mà giáo viên lựa chọn các biện pháp cho phù hợp.

PHẦN III: KẾT QUẢ

Kết quả xếp loại học lực học kì I

Năm học	Khối	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
2019 – 2020	8	63,4 %	28,1 %	8,5 %	0%	0%
2020 – 2021	8	71,9 %	20,9 %	7,2 %	0%	0%

IV. Hiệu quả áp dụng.

*** Cấu trúc của bài thực hành:**

Bài dạy thực hành gồm có 4 phần chính	- Mục tiêu bài học.
	- Nội dung chuẩn bị.
	- Phương pháp dạy học.
	Các hoạt động dạy-học (Tiến trình dạy-học).

Trong đào tạo nghề thì người ta chia ra làm nhiều loại bài thực hành đó là:

- + Bài học có tính chất luyện (Thao tác, nguyên công cơ bản)
- + Bài học có tính chất sản xuất (Thực tập kết hợp với thực tập sản xuất) nâng cao củng cố các thao tác ở bài tập
- + Bài tập sản xuất (đi sản xuất, bài tập tạo ra sản phẩm, làm quen với lao động sản xuất ngoài xã hội)
- + Bài tập riêng. (Hướng vào luyện tập những mặt mạnh, yếu của từng học sinh hay thực hiện bài tập bổ trợ trước khi vào bài tập chính thức)

Phần I: Mục tiêu bài học

Mục tiêu bài dạy là tuyên bố về những gì học sinh phải hiểu rõ, phải nắm vững, phải làm được sau bài học.

Mục tiêu của bài dạy thực hành gồm 3 phần:

- Kiến thức: (Phát triển tư duy kỹ thuật).
- Kỹ năng (Hình thành kỹ năng kỹ xảo qua bài thực hành).
- Thái độ: (Có tác phong lao động công nghiệp và định hướng nghề).

Với bài dạy thực hành thì mục tiêu kỹ năng được đặt lên hàng đầu. Còn đối với bài lý thuyết thì mục tiêu kiến thức được chú trọng hơn.

Nhiều giáo viên muốn dạy thật tốt nhưng họ không có tư tưởng rõ ràng về cái đích của bài dạy. Kết quả cuối giờ thực hành có học sinh thực hiện được học sinh thì không thực hiện được. Như có triết gia nói:

“Nếu không biết mình đi đâu, làm sao biết được là mình đã đến đích”.

Vậy để đạt được mục tiêu của bài dạy thực hành chúng ta cần phải nắm vững các mức độ khác nhau của việc thực hành kỹ năng.

Theo Harrow có 5 mức độ hình thành kỹ năng đó là:

Trình độ	Định nghĩa
1. Bắt chước	Quan sát và sao chép rập khuôn
2. Làm được	Quan sát và thực hiện được những hướng dẫn (Kỹ năng)
3. Làm chính xác	Quan sát và làm việc một cách chính xác như hướng dẫn
4. Làm biến hoá	Thực hiện kỹ năng trong các hoàn cảnh và tình huống khác nhau
5. Làm thuần thục	Đạt trình độ cao về tốc độ và sự chính xác, ít cần sự can thiệp của ý thức

Căn cứ vào các mức độ hình thành kỹ năng trên mà người giáo viên áp dụng cho bài dạy của mình tùy thuộc vào khối, lớp học. đối với học sinh khối 6,7,8 thì chỉ cần đạt đến trình độ 2, nhưng đối với học sinh khối 9 ở những đối tượng học sinh khá có thể nâng đến trình độ 4, Trình độ 4 và trình độ 5 thường áp dụng cho các trường nghề.

Như vậy mục tiêu ở đây là mục tiêu mô tả sự thực hiện của học sinh, chứ không phải là sự thực hiện của giáo viên. Mục tiêu thực hiện bao giờ cũng bắt đầu bằng một động từ hành động do đó giáo viên cần cân nhắc và lựa chọn kỹ lưỡng nên sử dụng động từ nào.

Phần II. Chuẩn bị

Phần này gồm cú chuẩn bị nội dung và chuẩn bị phương tiện dụng cụ, vật liệu như trong bài học yêu cầu.

1. Chuẩn bị nội dung:

Gồm những kiến thức liên quan đến nội dung chính qua bài học. Phần này người giáo viên ngoài những kiến thức về lý thuyết của bài học còn phải có những kiến thức thực hành. Vì vậy trước khi hướng dẫn giáo viên phải tiến hành thực hành thử trước để có những kỹ năng về thao tác thuần thục từ đó định ra thời gian hoàn thành bài tập biết những nguyên nhân sai hỏng thường gặp trong quá trình thực hành để đưa ra những biện pháp khắc phục.

2. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu.

Gồm có sự chuẩn bị của giáo viên và của học sinh (Cho từng học sinh hoặc cho từng nhóm học sinh thực tập). Những dụng cụ, vật liệu, thiết bị, vật mẫu và các tranh vẽ mà bài học yêu cầu.

3. Địa điểm thực hành.

- Đối với những trường có phòng học chuyên biệt thì có các phòng thực hành riêng cho các môn học, giờ học bài thực hành thì giáo viên nhắc học sinh làm việc tại phòng học quy định.

- Đối với những trường chưa có phòng học chuyên biệt thì thực hành ngay tại lớp học.

Phần III. Tiến trình dạy - học

Đây là phần thực hiện bài dạy thực hành ta có thể chia làm 3 giai đoạn chính

- Hướng dẫn mở đầu
- Hướng dẫn thường xuyên
- Hướng dẫn kết thúc.

Để rõ hơn về hướng dẫn trước hết ta tìm hiểu khái niệm về hướng dẫn:

Hướng dẫn là sự chỉ bảo cách thức, hành động, thực hiện một công việc nhất định, một bài tập nhất định.

Việc hướng dẫn của giáo viên có tác dụng tích cực đến việc luyện tập nắm vững các thao động tác, việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo từ bài thực tập của học sinh, nhất là trong quá trình dạy thực hành sản xuất

Có nhiều hình thức tổ chức hướng dẫn: Hướng dẫn toàn lớp, hướng dẫn theo nhóm và hướng dẫn từng cá nhân.

Giai đoạn 1 Hướng dẫn mở đầu

1) Nhiệm vụ

Tạo điều kiện cho học sinh ý thức được mục đích nhiệm vụ học tập, luyện tập. Làm mẫu, giải thích các hoạt động lao động một cách cụ thể, chính xác trình tự thực hiện một công việc hoặc cách thực hiện luyện tập để nắm được thao động tác cơ bản của nghề (Điện, cơ khí...) để hình thành động hình hoạt động luyện tập.

Cung cấp các kiến thức lý thuyết liên qua đến bài tập thực hành là có cơ sở hoạt động luyện tập của học sinh làm nảy sinh nhu cầu, thái độ đúng đắn với việc luyện tập, nâng cao trình độ tính tích cực độc lập tự giác của học sinh trong quá trình luyện tập.

2) **Nội dung hướng dẫn ban đầu**

a) Tổ chức ổn định lớp

b) Kiểm tra bài cũ. (Nếu cần)

c) Giới thiệu đề mục của bài, bài tập thực hành và thông báo mục tiêu bài học với học sinh.

d) Làm mẫu (hướng dẫn trình tự làm bài tập)

- Hướng dẫn học sinh quan sát hình vẽ, bản vẽ: Phân tích bản vẽ để hiểu kiểu dáng, kích thước, hình thức của bài thực hành và các yêu cầu kỹ thuật của bài tập

- Giới thiệu những điều kiện để thực hiện bài thực hành như thiết bị, dụng cụ, vật liệu...

- Hướng dẫn cách thực hiện công việc luyện tập (Quá trình công nghệ)

- Giới thiệu các dạng sai hỏng thường xảy ra, phân tích nguyên nhân sai hỏng và các biện pháp khắc phục phòng ngừa.

- Giới thiệu các cách kiểm tra, tự kiểm tra để xác định chất lượng của sản phẩm thực hành.

- Lưu ý những vấn đề an toàn lao động khi luyện tập.

- Làm mẫu các thao tác, trình tự thực hiện bài tập.

- Kiểm tra mức độ hình thành kỹ năng của học sinh về trình tự thực hiện công việc của học sinh sau khi đã quan sát các thao tác mẫu của giáo viên từ đó giáo viên kịp thời điều chỉnh, bổ xung.

e) Phân công vị trí luyện tập và định mức công việc.

- Phân nhóm học sinh (3-5 học sinh) có các nhóm trưởng điều hành nhóm.

- Định mức công việc cho học sinh và đưa ra tiêu chí đánh giá.

3) **Cách thực hiện.**

Giáo viên sử dụng nhiều phương pháp dạy học phối hợp làm tăng tính tích cực, độc lập, tự giác của học sinh.

- Trình bày kiến thức lý thuyết có liên qua đến bài tập: Phối hợp các phương pháp dạy học đàm thoại, trực quan, giảng giải, thảo luận....

- Xây dựng qui trình công nghệ giáo viên đưa ra thứ tự các bước thực hiện nội dung thực hành, tường thuật, giải thích làm mẫu học sinh lĩnh hội bài qua trình bày của giáo viên hoặc kết hợp cùng học sinh xây dựng quy trình thực hành hoặc giáo viên đặt học

sinh vào tình huống có vấn đề khuyến khích học sinh xây dựng quy trình thực hành. Giáo viên kiểm tra và hướng dẫn học sinh thảo luận và đưa ra quy trình hợp lý.

- Kỹ năng làm mẫu của giáo viên.

Biểu diễn thao tác mẫu chuẩn xác kết hợp với giải thích và trực quan

+ Hướng dẫn cho học sinh quan sát và định hướng hành động.

+ Biểu diễn thao tác mẫu với tốc độ bình thường.

+ Biểu diễn chuẩn xác chỉ rõ từng động tác, cử động

+ Lặp lại những động tác khó.

+ Biểu diễn tóm tắt với tốc độ bình thường để học sinh có ấn tượng về tiến trình công việc.

+ Đánh giá kết quả biểu diễn thao tác mẫu bằng cách cho học sinh làm thử.

Dựa vào kết quả làm thử của học sinh mà giáo viên cho học sinh luyện tập ngay hay phải làm mẫu lại.

- Đưa ra tiêu chí đánh giá cho bài thực hành cho học sinh tự đánh giá kết quả thực hành và các nhóm kiểm tra chéo cho nhau. Kết quả của bài được ghi vào bản báo cáo thực hành.

Giai đoạn 2: Hướng dẫn thường xuyên.

Là giai đoạn quan trọng nhất của bài thực hành để hình thành kỹ năng, kỹ xảo cho học sinh.

1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức cho học sinh luyện tập nhằm phát triển biểu tượng rõ nét về các thao tác, trình tự nội dung công việc cần thực hiện hành động

- Quan sát hướng dẫn học sinh theo kế hoạch, nội dung trọng tâm

- Hướng dẫn cá nhân hoặc nhóm theo dõi quá trình thực hiện công việc của học sinh

2. Nội dung:

Kế hoạch nội dung trọng tâm hướng dẫn.

- Theo dõi học sinh làm bài tập chưa, có đúng vị trí làm việc không

- Có thực hiện đúng tiến trình công việc không

- Có sử dụng vật liệu, phương tiện kỹ thuật, thiết bị, thời gian.... hợp lý đảm bảo năng suất chất lượng hiệu quả lao động.

- Ghi chép sự hình thành và phát triển kỹ năng của học sinh vào sổ theo dõi riêng.

- Giúp học sinh giải quyết những khó khăn và những vấn đề phát sinh khi làm bài tập, kịp thời xử lý các hiện tượng gây hư hỏng
- Giúp đỡ các học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh khá giỏi

3. Cách thực hiện

Trong quá trình hướng dẫn thường xuyên người giáo viên phải linh hoạt áp dụng các phương pháp dạy học như: đàm thoại, giải thích, giảng thuật..... có thể làm mẫu. Giáo viên phải bao quát lớp học đôn đốc nhắc nhở các cá nhân khi cần thiết, có thể cho học sinh tới nơi làm việc của giáo viên để hỏi và nghe hướng dẫn (Cách này nếu giáo viên điều hành không tốt sẽ dẫn đến lộn xộn) Hoặc đi thẳng tới chỗ làm việc của học sinh nếu thấy cần phải uốn nắn, chỉ dẫn hay có thể đi lần lượt đến các nhóm hoặc các cá nhân học sinh.

Giai đoạn 3: Hướng dẫn kết thúc (Tổng kết bài học)

1. **Nhiệm vụ:** Đánh giá kết quả học tập, rút kinh nghiệm

2. **Cách thực hiện**

- Thông báo cho học sinh dừng công việc thực hành
- Các nhóm, cá nhân tự đánh giá theo mục tiêu bài học và tiêu chí đánh giá, các nhóm kiểm tra chéo cho nhau theo tiêu chí trên
- * Tiêu chí đánh giá bao gồm:
 - + Các thao tác kỹ thuật, phát triển kỹ năng
 - + Hoàn thành công việc theo định mức (thời gian)
 - + Chất lượng bài tập (Kết quả thực hành, sản phẩm)
 - + ý thức thái độ làm việc, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp
- Thu báo cáo thực hành
- Đôn đốc nhắc nhở học sinh vệ sinh công nghiệp
- + Thu dọn dụng cụ, đồ dùng thực hành
- + Quét dọn nơi thực hành (nếu cần)
- Giáo viên nhận xét, đánh giá quá trình thực hành chung của cả lớp, các nhóm và các cá nhân
- + Thông báo kết quả học tập
- + Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài học sau
- + Khuyến khích học sinh tìm hiểu thêm ở thực tế

Bài dạy thực hành gồm có 4 phần chính:

- Mục tiêu bài học.
- Nội dung chuẩn bị.
- Phương pháp dạy học.
- Các hoạt động dạy- học (Tiến trình dạy- học).

Trong đào tạo nghề thì người ta chia ra làm nhiều loại bài thực hành đó là:

- + Bài học có tính chất luyện (Thao tác, nguyên công cơ bản)
- + Bài học có tính chất sản xuất (Thực tập kết hợp với thực tập sản xuất) nâng cao củng cố các thao tác ở bài tập
- + Bài tập sản xuất (đi sản xuất, bài tập tạo ra sản phẩm, làm quen với lao động sản xuất ngoài xã hội)
- + Bài tập riêng. (Hướng vào luyện tập những mặt mạnh, yếu của từng học sinh hay thực hiện bài tập bổ trợ trước khi vào bài tập chính thức)

ở đây đối với học sinh ở bậc THCS thì việc thực hành của các em là chủ yếu nên chúng ta cần áp dụng cả dạng trên, còn đối với học sinh lớp 8 các em không được rèn luyện về thực hành nhiều nên chúng ta chỉ sử dụng dạng thứ nhất và dạng thứ hai

Ví dụ minh họa:

Tiết 28: thực hành : truyền và biến đổi chuyển động – Công nghệ 8

I. Mục tiêu:

- Kiến thức:

Hiểu và vận dụng được những kiến thức về cấu tạo và nguyên lý làm việc của một số bộ truyền và biến đổi chuyển động.

- Kỹ năng:

+) Đo được thông số của các bộ truyền động.

+) Tháo, lắp và tính được tỷ số truyền của một số bộ truyền chuyển động.

- Thái độ:

+) Có ý thức tổ chức kỉ luật, giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động.

+) Có tác phong làm việc đúng quy trình.

II. chuẩn bị

1 Chuẩn bị của giáo viên.

- GV nghiên cứu nội dung bài 29,30,31 trong SGK và SGV Công nghệ 8.

- Nghiên cứu, tham khảo những tài liệu có nội dung liên quan.

- Bộ thí nghiệm truyền động cơ khí, gồm: bộ truyền ma sát, đai, bánh răng, đĩa xích.(6 bộ)

- Các dụng cụ đo và tháo lắp: Thước lá, kìm, tuavit, mỏ lết...

- Mẫu báo cáo thực hành: GV chuẩn bị mẫu và đưa cho học sinh vào giờ học trước(6 nhóm).

2. Chuẩn bị của học sinh.:

- Mẫu báo cáo thực hành (theo nhóm)

Có thể sử dụng mẫu báo cáo trong sách giáo khoa hoặc sử dụng mẫu báo cáo giáo viên đưa cho, như sau:

Báo cáo kết quả thực hành

Bài: Thực hành- Truyền và biến đổi chuyển động.

Nhóm/Tổ.....; Lớp.....

Ngày thực hiện.....; Nhóm/Tổ trưởng.....

Nội dung và kết quả thực hành.

TT	Nội dung	Kết quả
----	----------	---------

	công việc	Bánh dẫn	Bánh bị dẫn	Tỷ số truyền (i) theo lý thuyết	Tỷ số truyền (i) thực tế.
1	Xác định các thông số của các bộ truyền động (bằng dụng cụ đo).				
	Đường kính bánh đai				
	Số răng của cặp bánh răng				
	Số răng của bộ truyền động xích				
2	Lắp các bộ truyền động và kiểm tra tỷ số truyền (i)				
	Bộ truyền động ma sát				
	Bộ truyền động đai				
	Bộ truyền động bánh răng				
	Bộ truyền động xích				

Đánh giá của nhóm:

- Về việc thực hiện quy trình:.....
- Về kết quả thực hành:.....
- Về tinh thần, ý thức tham gia:.....
- Về kết quả chung:.....

Đánh giá của giáo viên:

- Về việc thực hiện quy trình:.....
- Về kết quả thực hành:.....
- Về tinh thần, ý thức tham gia:.....
- Về kết quả chung:.....

III. tiến trình bài dạy:

1. ổn định trật tự lớp: ổn định, kiểm tra sĩ số.
2. Bài mới:

Hoạt động 1: Khởi động.

Giới thiệu mục tiêu: GV giới thiệu mục tiêu và nhấn mạnh: cuối giờ mỗi nhóm cử đại diện lên trình bày kết quả thực hành theo mẫu báo cáo.

GV yêu cầu học sinh ngồi lại theo nhóm, phát dụng cụ thực hành cho các nhóm.

Kiểm tra việc chuẩn bị báo cáo thực hành của học sinh.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Xác định các thông số của các bộ truyền động. GV dùng thước lá để đo đường kính bánh đai kết hợp hướng dẫn bằng lời: - Trước khi đo, cần kiểm tra giới hạn đo, độ chia nhỏ nhất của thước lá, chọn loại thước sao cho phù hợp. - Hướng dẫn học sinh đặt thước sao cho vạch 0 của thước sát với mép ngoài của bánh đai. - Đặt thước qua tâm và trùng với đường kính bánh đai - Đọc trị số. Khi đọc đặt thước thẳng góc với mắt người quan sát. - Ghi kết quả vào báo cáo thực hành. GV hướng dẫn học sinh đếm số răng của bánh răng, đĩa xích bằng cách chính xác và nhanh nhất GV hướng dẫn học sinh tính tỷ số truyền lý thuyết. GV gọi một học sinh lên tiến hành đo đường kính của bánh đai và đọc trị số. GV uốn nắn các thao tác sao cho	HS quan sát thao tác của giáo viên, và lắng nghe cách đo, một số chú ý khi sử dụng thước lá. HS lắng nghe và quan sát giáo viên thao tác. HS lắng nghe, HS làm theo yêu cầu, điều chỉnh thao tác một cách chuẩn xác nhất. Các học sinh khác theo dõi.

chuẩn xác nhất. 2. Lắp các bộ truyền động và tính tỷ số truyền thực tế. GV hướng dẫn học sinh lắp bộ truyền động đai vào giá đỡ và tính tỷ số truyền của bộ truyền động đó. GV vừa thực hành mẫu vừa giải thích rõ ràng nội dung từng bước, nhấn mạnh một số lưu ý trong quá trình thực hiện. GV gọi một học sinh lên bảng lắp bộ truyền động đai vào giá đỡ. GV chấn chỉnh những thao tác chưa chuẩn xác.	HS quan sát giáo viên thao tác đồng thời lắng nghe hướng dẫn thực hiện. HS làm theo yêu cầu. HS khác theo dõi, nhận xét thao tác của bạn.
---	---

Hoạt động 3: Luyện tập

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV theo dõi, uốn nắn quá trình thực hành của học sinh, có thể ghi lại nhật ký về quá trình và kết quả định tính của từng nhóm. chỉ can thiệp khi học sinh gặp khó khăn hoặc khi học sinh yêu cầu.	1. Xác định các thông số của bộ truyền động: HS các nhóm thực hành: - HS đo đường kính các bánh đai, bánh răng, đĩa xích bằng thước lá. - HS đếm số răng của bánh răng, đĩa xích, ghi kết quả vào mẫu báo cáo. - HS tính tỉ số truyền lí thuyết theo công thức, ghi kết quả vào mẫu báo cáo thực hành. 2. Lắp các bộ truyền động và tính tỷ số truyền thực tế. HS các nhóm thực hành: - Lắp bộ truyền động vào giá đỡ.

	- Cho các bộ truyền động hoạt động, đếm số vòng quay của bánh dẫn, bánh bị dẫn., ghi lại kết quả vào báo cáo. - HS tính tỷ số truyền thực tế theo kết quả bước trên, ghi kết quả vào báo cáo.
--	--

Hoạt động 4: Tổng kết

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV yêu cầu các nhóm lên trình bày kết quả thực hành của nhóm (theo mẫu) và tự đánh giá.	Đại diện nhóm trưởng của từng nhóm lên báo cáo kết quả thu được sau một quá trình làm việc, đồng thời tự nhận xét, đánh giá về kết quả, ý thức, thái độ của các thành viên nói riêng và của cả nhóm nói chung.
GV thu báo cáo thực hành của nhóm và nhận xét chung về quá trình thực hành.	HS nộp báo cáo và lắng nghe nhận xét của giáo viên.
Kết quả đánh giá có thể thông báo vào giờ học sau.	HS thu dọn phương tiện, dụng cụ và vệ sinh lớp học.

Trên đây là bài soạn tôi đã từng dạy ở lớp 8 tại trường THCS tôi xin được giới thiệu để các bạn đồng nghiệp tham khảo.

*** Kết quả:**

Qua thời gian nghiên cứu và điều chỉnh cách dạy, đến đầu năm 2020 - 2021 tôi đã áp dụng cách tổ chức bài dạy thực hành như đã nêu ở trên tôi nhận thấy học sinh ngoài việc hình thành được kỹ năng thực hành cơ bản mà còn nắm vững củng cố thêm về kiến thức lý thuyết.

Kết quả tôi thu được như sau:

Năm học	Lớp	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
2020 - 2021	8	45%	30%	25%	0%	0%

PHẦN III: KẾT LUẬN

I. Ý nghĩa của đề tài với công tác giảng dạy.

Nếu đề tài được áp dụng thường xuyên và đúng hướng vào từng bài dạy thì việc đạt được mục tiêu dạy học sẽ thành công ở mức cao. Nó sẽ tạo ra một tâm thế sẵn sàng tham gia vào các tiết thực hành và kích thích hứng thú học tập ở các em. Từ đó người giáo viên sẽ nhiều cơ hội để trải nghiệm, áp dụng các phương pháp học tập khác nhau ở nhiều đối tượng học sinh khác nhau.

II. Khả năng áp dụng.

Đề tài hoàn toàn có thể được áp dụng tại các trường Trung học cơ sở, cụ thể vào các tiết thực hành không chỉ ở môn Công Nghệ mà đối với các môn học khác chúng ta cũng có thể linh hoạt áp dụng để đạt hiệu quả cao trong dạy và học.

III. Bài học kinh nghiệm, hướng phát triển.

Để góp phần đưa chiến lược phát triển giáo dục đào tạo đạt kết quả cao trước yêu cầu ngày càng cao của khoa học kỹ thuật, của nền kinh tế xã hội. Để làm được điều đó vấn đề giáo dục phải được đặt lên hàng đầu, trên cơ sở phát huy sức mạnh của cải cách giáo dục. Giáo viên dạy môn Công nghệ và dạy thực hành nghề cần có tri thức, kỹ năng thực hành nghề, nghiệp vụ sư phạm và khả năng tiếp cận với những vấn đề mới của khoa học kỹ thuật.

Hành trang của chúng ta ở thế kỷ 21 là kiến thức và sức mạnh, chúng ta phải học tập, rèn luyện và truyền đạt, hình thành cho học sinh có những kiến thức vững chắc, một sức mạnh tự tin để bước vào cuộc sống, khơi dậy cho học sinh sự sáng tạo, tìm tòi để các em tập làm nhà khoa học. Thực tiễn công tác giáo dục dạy và học nhất là dạy thực hành môn công nghệ đạt kết quả cao thiết nghĩ chúng ta phải xem nó là một lĩnh vực khoa học thực sự, đòi hỏi chúng ta phải đi sâu nghiên cứu tìm hiểu một cách nghiêm túc để tránh sự nguy hiểm, hình thức tùy tiện của một số người thường nghĩ và thực hiện đối với bộ môn. Người giáo viên phải có kỷ cương tình thương và trách nhiệm.

Phải đổi mới phương pháp dạy học để phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh,

điều kiện của từng lớp học; bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế ; tác động đến tình cảm đem lại niềm vui , hứng thú học tập cho học sinh .

Sáng kiến kinh nghiệm của tôi có thể áp dụng cho tất cả các trường trong huyện Hiệp Hòa ,ngoài ra còn có thể áp dụng cho các trường học trong tỉnh Bắc Giang .

IV. Đề xuất, kiến nghị

Qua việc áp dụng đổi mới phương pháp dạy thực hành bản thân tôi thấy đã có những mặt tích cực nhất định nhưng để đạt được kết quả tốt hơn tôi xin có một số kiến nghị như sau

1. Đối với chương trình sách giáo khoa:

Nội dung của sách giáo khoa công nghệ lớp 8, ở phần điện trong một số bài học yêu cầu sử dụng đồng hồ đo điện nhưng trong chương trình không có tiết nào học về đồng hồ. Theo tôi nên có 1-2 tiết học về cách sử dụng đồng hồ đo điện.

Chương trình sách giáo khoa nhiều phần còn chưa hợp lý , nhiều bài lồng ghép ,nội dung dài rất khó dạy.

2. Đồ dùng, thiết bị thực hành :

Nên cấp các thiết bị có chất lượng tốt hơn .

VD: Kìm (8), Tua vít (9) mỏ hàn (9) đồng hồ nói chung cả khối 8 và khối 9 chất lượng kém, có những chiếc đồng hồ không thể sử dụng được, không điều chỉnh được kim hoặc kim không chạy....Nên có kèm theo hướng dẫn sử dụng đồng hồ vào chương trình sách giáo khoa để cả giáo viên và học sinh đều được nghiên cứu.

Các loại cửa kim loại ,chăm dẫu ...chất lượng thép kém khi thực hành lưỡi đục quần cùn lưỡi...

- Phần các mối ghép không có vật mẫu

-Bài khoan không có khoan(8)

3. Các cấp quản lý , chỉ đạo :

Nên tổ chức các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm của môn học để các giáo viên dạy môn công nghệ có hướng chung trong phương pháp giảng dạy.

Tôi viết sáng kiến kinh nghiệm này với tất cả tâm huyết và lòng say mê nghề nghiệp , tôi tự rút kinh nghiệm và có những chỉnh sửa kịp thời nhưng vì là sáng kiến

của cá nhân lên không tránh khỏi những hạn chế rất mong nhận được sự góp ý chân thành của bạn đọc và các thầy cô .

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm tôi tự viết, không sao chép nội dung của người khác.

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2021

Dương Bích Thủy

Tài liệu tham khảo

1. Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục trung học cơ sở – Bộ giáo dục .

Nhà xuất bản giáo dục T7 – 2007

2 . Một số vấn đề đổi mới phương pháp dạy học môn công nghệ

Đồng tác giả : Nguyễn Kim Dung , Nguyễn Minh Đường , Vũ Hải ,

Nguyễn Thị Hạnh , Trần Mai Thu , Lê Phương Yên.

Nhà xuất bản giáo dục T7 – 2008

3 . Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên THCS chu kì III môn công nghệ

Các tác giả : Nguyễn Thị Thu Hà - Nguyễn Văn Khôi – Nguyễn Thị Hạnh .

Nhà xuất bản giáo dục T7 – 2005

4 . Sách giáo khoa công nghệ lớp 8 – Nguyễn Minh Đường

Nhà xuất bản giáo dục tháng 5 năm 2004

5 . Sách giáo khoa công nghệ lớp 9 – Nguyễn Minh Đường

Nhà xuất bản giáo dục tháng 5 năm 2004

Mục lục

Nội dung	Trang
A . Phần Mở Đầu	
I. Lí do chọn đề tài	
II. Mục đích nghiên cứu	
III. Đối tượng nghiên cứu	
IV. Giới hạn của đề tài	
V. Kế hoạch thực hiện	
B .Phần Nội Dung	
I. Cơ sở lí luận	
II. Thực trạng và những mâu thuẫn	
III : Các biện pháp giải quyết vấn đề	
IV. Hiệu quả áp dụng	
C. Phần Kết Luận	
I. Ý nghĩa của đề tài với công tác giảng dạy	
II. Khả năng áp dụng	
III. Bài học kinh nghiệm và hướng phát triển	
IV. Đề xuất, kiến nghị	
Tài liệu tham khảo	